

Số: 19/2023/QĐST- DS

Bắc Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Điều 147, Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự; Điều 8, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 107/2023/TLST – DS ngày 20/6/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP KTDịa chỉ: Số 6, đường Q, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Nh - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ (Theo quyết định số 0267/2023/QĐ-HĐQT ngày 10/4/2023 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị)

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: 1. Bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1995. CCD số 024195003466, cấp ngày 19/4/2022; 2. Ông Phạm Viết Th; 3. Bà Nguyễn Thị H - Chuyên viên xử lý nợ Techcombank.

Địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà T - Số 119 TH, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. (Theo giấy ủy quyền số 534-03/2023/UQ-TCB ngày 19/6/2023).

* Bị đơn: Ông Nguyễn Đức Gi, sinh năm 1982. CCCD số 024082021900, cấp ngày 17/12/2021. Địa chỉ: Số nhà 27, đường N, phường TNH, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hiện tạm trú tại: Số 5A25, S209 Khu đô thị O, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Đức Gi có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP KT số tiền nợ gốc: 903.694.159 đồng, nợ lãi tính đến ngày 22/8/2023: 7.821.287 đồng, tổng cộng bằng 911.515.446 đồng (chín trăm mười một triệu năm trăm mười lăm nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng).

Thời hạn thanh toán khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 23/8/2023 cho đến khi ông Nguyễn Đức Gi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ tại Ngân hàng TMCP KT, ông Nguyễn Đức Gi tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền nợ lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số: TTC202111449/HĐTD và Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: TTC202111449/01 ngày 29/01/2021.

2.2. Về án phí:

+ Ngân hàng TMCP KT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP KT số tiền tạm ứng án phí đã nộp 44.672.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002381 ngày 20/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

+ Ông Nguyễn Đức Gi phải chịu 19.672.000 đồng (mười chín triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.3. Về tài sản thế chấp: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

3. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND – VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Chi Cục THADS TP. Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án/VPTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng